

CÔNG TY TNHH AUTO QUANG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH AUTO QUANG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AUTO QUANG ANH COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUANG ANH AUTO CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108348723

3. Ngày thành lập: 04/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô A57-khu Đồng Dưa giãn dân Ngõ Thị Nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983879683

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá	4513
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
11.	Vận tải đường ống	4940
12.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ hoạt động đấu giá	4530
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
25.	Xây dựng công trình công ích	4220
26.	Phá dỡ	4311
27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
29.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
30.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
31.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
32.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
33.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
34.	Vận tải bằng xe buýt	4920
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
37.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
38.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
39.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn đồ uống (Trừ đồ uống có cồn)	4633
43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
44.	Bán buôn tổng hợp	4690
45.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

